TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 220/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18-12-2023
V/v "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lil, bà Đỗ Kim Phụng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên toà: Ông Châu Hoa Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 559/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Mỷ D, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp TH, xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp TH, xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(chị D vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19/9/2023, trong quá trình tố tụng chị Phan Mỷ D trình bày:

Về hôn nhân: Chị với anh Đ chung sống vào năm 2016, hôn nhân tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và đến Ủy ban nhân dân xã Long Điền Tây, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đăng ký kết hôn năm 2016.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng từ năm 2022 đến nay vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến sống ly thân. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là anh Đ không chung thủy, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không cùng quan điểm sống, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau. Nay xét

thấy vợ chồng không còn tình cảm, chung sống không còn hạnh phúc nên nên yêu cầu ly hôn.

Về con: Chị và anh Đ có 01 người con là Phạm Nhân N, sinh ngày 24/12/2017 đang sống cùng chị, khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con theo pháp luật quy định.

Về tài sản: Chị không yêu cầu giải quyết;

Anh Phạm Văn Đ vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2016, chị D và anh Đ tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa chị D và anh Đ phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của chị D và anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị D được ly hôn với anh Đ là phù hợp.

Về con: Xét thấy người con Phạm Nhân N, sinh ngày 24/12/2017 đang sống cùng chị D, để ổn định của con chưa thành niên nên tiếp tục giao con cho chị D nuôi là phù hợp. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Buộc anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi người con Phạm Nhân Nghĩa mỗi tháng 900.000 đồng đến khi con tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thi hành ngay khi có đơn yêu cầu của chị D.

Về tài sản: Chị D không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phan Mỷ D khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Phạm Văn Đ, anh Đ có địa chỉ cư trú tại ấp TH, xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Chị D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ

khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị D và anh Đ.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. *Về hôn nhân:* Năm 2016, chị D và anh Đ tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Điền Tây, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa chị D và anh Đ phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay chị D xác định mâu thuẫn giữa chị và anh Đ đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa chị D và anh Đ không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn và sống ly thân. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Đ đến tham dự phiên hòa giải, phiên tòa nhưng anh Đ vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy hôn nhân của chị D và anh Đ đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị D được ly hôn với anh Đ là phù hợp.

[2.2]. *Về con:* Xét thấy người con Phạm Nhân N, sinh ngày 24/12/2017 đang sống cùng chị D, để ổn định của con chưa thành niên nên tiếp tục giao con cho chị D nuôi là phù hợp. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

[2.3]. *Về cấp dưỡng:* Theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình:*"Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con."*

Như vậy, chị D yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

Về mức cấp dưỡng: Hiện nay pháp luật không quy định mức cấp dưỡng cụ thể mà do người có nghĩa vụ cấp dưỡng và người được cấp dưỡng hoặc người giám hộ của người đó thỏa thuận căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Thực tiễn xét xử mức cấp dưỡng nuôi con là ½ tháng lương cơ sở. Do đó, buộc anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi người con Phạm Nhân Nghĩa mỗi tháng 900.000 đồng đến khi con tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thi hành ngay khi có đơn yêu cầu của chị D.

[2.4]. *Về tài sản:* Chị D không yêu cầu nên không xem xét.

[2.5]. *Về án phí:* Chị D nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp. Án phí cấp dưỡng anh Đ nộp 300.000 đồng.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228, Điều 482 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 110, 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Phan Mỷ D được ly hôn với anh Phạm Văn Đ.

2. Về con: Giao người con Phạm Nhân N, sinh ngày 24/12/2017 cho chị Phan Mỷ D tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Phạm Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: Buộc anh Phạm Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi người con Phạm Nhân N, sinh ngày 24/12/2017 mỗi tháng 900.000 đồng đến khi con tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thi hành ngay khi có đơn yêu cầu của chị Phan Mỷ D.

4. Về tài sản: Chị Phan Mỷ D không yêu cầu nên không xem xét.

5. Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Chị Phan Mỷ D nộp 300.000 đồng, chị Phan Mỷ D đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009578 vào ngày 10/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí. Án phí cấp dưỡng anh Phạm Văn Đ nộp 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Án xử công khai, chị Phan Mỷ D, anh Phạm Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- UBND xã Long Điền Tây;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm